



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 26/2018
Từ 09/7 - 13/7/2018

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG: BỔ TRÍ NGƯỜI SAI THÌ BỘ MÁY ĐỒNG MÀ VẪN HỒNG VIỆC

Nếu làm tốt công tác về con người thì chuyên môn sẽ tốt. Công tác cán bộ là then chốt của then chốt, nguyên nhân của nguyên nhân, bổ trí người đúng là sẽ khác, bổ trí người sai thì bộ máy đồng mà vẫn hồng việc.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh điều này trong cuộc làm việc với cán bộ chủ chốt Bộ Công Thương diễn ra sáng ngày 11/7 tại Hà Nội.



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong cuộc làm việc với cán bộ chủ chốt Bộ Công Thương

Trên cơ sở báo cáo của Bộ Công Thương, Tổng Bí thư đánh giá cao vị trí quan trọng của Bộ Công Thương trong nền kinh tế chung của đất nước và cho rằng Bộ Công Thương là bộ quản lý lớn của đất nước, vừa đối diện xử lý "nhiều chuyện nội bộ đau đầu". Những vi phạm nghiêm trọng của cán bộ ngành, từ cựu Bộ trưởng tới cựu Thứ trưởng... phải nhận hình thức kỷ luật được Tổng bí thư đánh giá là "chưa từng có tiền lệ" và "chưa từng bộ, ngành nào gặp phải".

Tổng Bí thư cũng ghi nhận, Bộ Công Thương là một trong số ít bộ, ngành đang có đà trong công tác chống tiêu cực, chống lãng phí và nhận định "chúng ta đang có khí thế, đang có quyết tâm mới, có ý chí mới, xóc lại đội ngũ, tiếp tục tiến lên".

Tuy nhiên, Tổng Bí thư lưu ý ngành không nên thoả mãn thành quả khi khó khăn trước mắt còn nhiều, chỉ sơ sẩy một chút, sai một ly đi một dặm, hậu quả sẽ khôn lường. Tổng Bí thư yêu cầu cơ quan này đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng thể chế, luật pháp, chính sách; công tác Đảng, cán bộ để tránh tình trạng “chán Đảng, khô đoàn, nhạt chính trị”.

“Xây dựng Đảng đâu phải chỉ là Nghị quyết mà là xây dựng con người, xây dựng cơ chế chính sách, xây dựng tổ chức trong sạch vững mạnh thì không sợ gì cả. Nếu làm tốt công tác về con người thì chuyên môn sẽ tốt. Công tác cán bộ là then chốt của then chốt, nguyên nhân của nguyên nhân, bố trí người đúng là sẽ khác, bố trí người sai thì bộ máy đông mà vẫn hỏng việc”, Tổng Bí thư nói.

Đánh giá nỗ lực trong tập trung xử lý kịp thời những vấn đề nổi cộm vừa qua, ông Nguyễn Thanh Bình, Phó Trưởng Ban Tổ chức Trung ương lưu ý, lãnh đạo Bộ cần tiếp tục quan tâm tới công tác xây dựng Đảng, gần gũi chăm lo cho cán bộ, người lao động khi sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế.

“Bước đầu tinh giản bộ máy ở Bộ Công Thương tốt nhưng làm phải thận trọng, chu đáo để khi điều chỉnh thực sự ổn định; đảm bảo mặt trận tư tưởng thực sự thống nhất, không để xuất hiện đơn thư nặc danh, tố cáo. Chúng ta phải đặt mình trong mọi người để từng bước xử lý”, ông Bình nói./

Nguồn: baohinhphu.vn

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI NGUYỄN THỊ KIM NGÂN: ĐỀ NGHỊ HẢI PHÒNG TÍCH CỰC THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC, CÁN BỘ

Sáng 10/7, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân dự và phát biểu tại phiên khai mạc kỳ họp thứ 7 HĐND thành phố Hải Phòng khóa XV.

Sau khi nghe các ý kiến phát biểu, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đánh giá: Với nỗ lực không ngừng, Hải Phòng đã có những bước tiến nhanh, đóng góp ngày càng lớn và quan trọng vào kết quả phát triển kinh tế-xã hội của cả nước, tạo tác động lan tỏa, thúc đẩy kinh tế toàn vùng Duyên hải Bắc Bộ. Trong thành tựu chung đó, có sự đóng góp quan trọng của HĐND và của từng đại biểu HĐND.

Bên cạnh các đề nghị về tiếp tục đổi mới, chủ động, sáng tạo hơn nữa trong hoạt động giám sát, chất vấn và trả lời chất vấn; vượt mức thu ngân sách; công tác dân vận... Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân cũng đề nghị Hải Phòng cần tiếp tục kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; chú trọng công tác đào tạo, bồi

dưỡng đại biểu HĐND, nhất là đại biểu trẻ, đại biểu mới; chuẩn bị quy hoạch nguồn cho các khóa tiếp theo; quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, cơ quan giúp việc của HĐND.

Nguồn: baochinhpvu.vn

CHI 51 TỶ ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC TÍNH GIẢM 1.300 CÔNG CHỨC NGÀNH THUẾ

Giải quyết chế độ để tinh giản 1.336 công chức từ năm 2012 trở về trước, Tổng cục Thuế đã tạm ứng gần 51,5 tỷ đồng, tương đương mức chi xấp xỉ 40 triệu đồng/trường hợp. Dù tiền đã thực chi, cơ quan thuế không báo cáo Bộ Tài chính để bố trí dự toán ngân sách tương ứng. Ủy ban Thường vụ Quốc hội yêu cầu rút kinh nghiệm.

Chiều ngày 11/7, trình UB Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về việc xử lý số tiền 51,5 tỷ Tổng cục Thuế đã tạm ứng cho việc này, Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng cho biết, trong giai đoạn từ năm 2008 đến năm 2011, Tổng cục Thuế đã thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với 1.336 công chức.

Theo trình tự, thủ tục quy định, việc thực hiện tinh giản biên chế phải được Bộ Nội vụ thẩm tra phê duyệt danh sách đối tượng thực hiện tinh giản, trên cơ sở đó Bộ Tài chính thẩm tra việc tính toán chế độ, dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế và giao bổ sung dự toán kinh phí để thực hiện chính sách tinh giản biên chế.

Tuy nhiên, trong số 1.336 công chức nêu trên có 300 công chức đã được Bộ Nội vụ phê duyệt danh sách tinh giản biên chế, còn 1.036 công chức do sơ xuất trong quá trình tổng hợp báo cáo của Tổng cục Thuế, nên tại thời điểm thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế chưa được Bộ Nội vụ chấp thuận. Đến ngày 27/10/2017, Bộ Nội vụ đã có Công văn số 5691 phê duyệt danh sách tinh giản biên chế đối với 1.036 công chức đó.

Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng cho biết, từ 2008 đến 2011, Tổng cục Thuế đã thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với 1.336 công chức

Theo Bộ trưởng Đinh Tiến Dũng, để kịp thời tổ chức triển khai thực hiện và giải quyết chính sách tinh giản biên chế, Tổng cục Thuế đã xác định đối tượng, mức kinh phí chi trả cho từng đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định. Tuy nhiên, tại thời điểm giải quyết chính sách tinh giản biên chế, do chưa được Nhà nước giao bổ sung dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế nên Tổng cục Thuế đã tạm ứng từ kinh phí bảo đảm hoạt động theo cơ chế khoán và cơ chế quản lý tài chính của Tổng cục Thuế được UB Thường vụ Quốc hội cho phép để chi trả đối với 1.336 công chức đã thực hiện chính sách tinh giản số tiền gần 51,5 tỷ đồng.

Bộ trưởng Đinh Tiến Dũng khái quát, tiền đã chi, Chính phủ đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, phê duyệt cho Tổng cục Thuế được sử dụng kinh phí đảm bảo hoạt động để xử lý dứt điểm số đã tạm ứng để thực hiện chính sách tinh giản với số công chức trên và tổng hợp vào quyết toán ngân sách năm 2017.

Cũng theo Bộ trưởng Đinh Tiến Dũng, đến nay 1.336 công chức tinh giản này đã được Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính thẩm tra, phê duyệt danh sách, kinh phí theo quy định. Việc Tổng cục Thuế tạm ứng từ nguồn kinh phí bảo đảm hoạt động theo cơ chế khoán và cơ chế quản lý tài chính để chi trả cho các đối tượng tinh giản biên chế đảm bảo kịp thời, đúng định mức, chế độ quy định.

Đồng tình với đề xuất của Chính phủ nhưng Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội Nguyễn Đức Hải cho rằng, việc thực hiện tinh giản biên chế là từ năm 2012 trở về trước và việc chi trả kéo dài trong nhiều năm. Số kinh phí đã tạm ứng để chi trả cho 1.336 công chức là gần 51,5 tỷ đồng song cơ quan Tổng cục Thuế đã không báo cáo Bộ Tài chính bố trí dự toán ngân sách nhà nước để chi trả theo quy định. Đến nay mới tổng hợp, báo cáo là chưa bảo đảm tính kịp thời theo quy định. Do đó đề nghị Chính phủ chỉ đạo các cơ quan liên quan tổ chức kiểm điểm nghiêm túc để rút kinh nghiệm.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội biểu quyết và thống nhất cho sửa đổi, bổ sung thêm một khoản chi vào Nghị quyết 1094 để giải quyết việc tinh giản biên chế, trong phần chi thường xuyên 63% nằm trong cơ chế khoán áp dụng trong giai đoạn 2018 - 2020. Đồng thời cho phép sử dụng chi thường xuyên của năm 2017 để xử lý 51,5 tỷ đồng tiền đã chi cho hơn 1.300 công chức ngành thuế đã tinh giản.

Nguồn: dantri.com.vn

TINH GIẢN NHỮNG NGƯỜI LÀM VIỆC KÉM HIỆU QUẢ, KHÔNG HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ

Chính phủ yêu cầu Bộ Nội vụ tích cực triển khai quyết liệt các Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về: đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

Khẩn trương trình Chính phủ Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XII) về: cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra công vụ tại các bộ, ngành, địa phương.

Khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chỉ tiêu biên chế năm 2019, trong đó giảm 2% biên chế công chức so với số giao năm 2015; giảm 2,5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với số giao năm 2015. Trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về chính sách tinh giản biên chế.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh công tác kiểm tra công vụ tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức; thực hiện tinh giản biên chế theo quy định, đặc biệt là tinh giản những người làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, yếu kém về năng lực, phẩm chất đạo đức./.

Nguồn: vov.vn

TINH GIẢN BIÊN CHẾ: KHÓ XÂY DỰNG KHUNG NĂNG LỰC VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Từ ngày 1/4/2018, Ban Tổ chức Trung ương đã ban hành quyết định thí điểm bố trí sử dụng, tuyển dụng và quản lý công chức ngành quản lý xây dựng Đảng gắn với vị trí việc làm, làm căn cứ để cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ các cấp, đảm bảo đúng người, đúng việc. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện, việc xác định vị trí việc làm đã phát sinh nhiều vướng mắc.

Tỉnh Bắc Giang đang triển khai thí điểm xác định vị trí việc làm tại 2 sở và 2 huyện. Vị trí việc làm, khung năng lực của cán bộ công chức được thống kê từ thông tin công việc, phân nhóm công việc, xác định yếu tố ảnh hưởng và thực trạng của cán bộ công chức trong mỗi cơ quan, đơn vị. Những kết quả bước đầu mà Bắc Giang đạt được là giảm 46 vị trí việc làm trong tổng số 316 danh mục mà Bộ Nội vụ giao. Việc xác định biên chế công chức đến năm 2021 của địa phương này cũng giảm 10%, tương đương với 222 chỉ tiêu. Tuy nhiên, việc khó nhất trong 7 bước xác định vị trí việc làm là mô tả công việc của công chức.

Ông Khuông Văn Thông, Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang cho biết: Do xây dựng vị trí việc làm trên cơ sở thống kê công việc, vẫn chưa được lượng hóa nên không có cơ sở khoa học để xác định số biên chế và số việc làm. Vì vậy, chưa khắc phục được tình trạng các cơ quan, đơn vị khi xây dựng đề án đều muốn tăng biên chế: “Tất cả các sở, ngành cũng như các huyện, thành phố đều muốn tăng biên chế chứ không muốn giảm. Ít nhất cũng muốn giữ nguyên. Có đơn vị xây dựng đề án đến 5-7 lần nhưng chúng tôi cương quyết là phải giảm 10% theo mục tiêu của chính phủ”.

Tại một số địa phương, nhiều cán bộ, công chức chưa nhận thức đúng về việc xác định vị trí việc làm. Nhiều người lao động lo ngại sẽ bị tinh giản biên chế khi thực hiện đề án này nên chây ì không thực hiện thống kê công việc. Thực tế cho thấy, có 3 khả năng có thể xảy ra khi bố trí sử

dụng công chức theo vị trí việc làm, đó là: công chức hàng năm liên tục được đánh giá hoàn thành công việc và được điều chuyển hoặc phân công lại để đảm nhiệm hết các công việc của vị trí việc làm chuyên môn. Nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và năng lực phù hợp có thể được bố trí đảm nhiệm công việc của vị trí việc làm chuyên môn có ngạch công chức cao hơn.

Trong trường hợp công chức có 2 năm liền không hoàn thành nhiệm vụ, hoặc 1 năm không hoàn thành nhiệm vụ và 1 năm hoàn thành nhiệm vụ nhưng năng lực còn hạn chế thì có thể xem xét cho thôi việc theo quy định hiện hành. Nếu trong tổ chức, vị trí việc làm chuyên môn đó không có công việc, có thể tùy theo khối lượng công việc của các vị trí việc làm chuyên môn có ngạch thấp hơn của tổ chức để điều chuyển, đồng thời xếp lại ngạch tương ứng với vị trí việc làm đó, hoặc cho thôi việc dạng tinh giản biên chế. Đây là những vấn đề cần được xem xét để áp dụng cho phù hợp trong thời gian tới.

Ông Hồ Đăng Tài, Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Nghệ An nêu ý kiến: “Việc xác định vị trí việc làm này cũng trùng với quan điểm của Hội nghị Trung ương 6, nhưng cách làm như thế nào, nhất là khối đơn vị Nhà nước là chưa chịu làm. Để làm được thì cũng đòi hỏi sự hướng dẫn của cấp trên với từng việc, từng ngành cụ thể, chứ không là rất vướng. Chúng tôi xác định vị trí việc làm phải độc lập với số người hiện tại của từng cơ quan, đơn vị. Những con người hiện tại vẫn có việc làm, vẫn có lương, không ai phải nghỉ hưu, không ai phải cho về trước tuổi”.

Nghị quyết 27 của Hội nghị lần thứ 17, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa 12 về cải cách chính sách tiền lương cũng xác định “Khẩn trương xây dựng vị trí việc làm”, coi đây là giải pháp căn bản, mang tính tiền đề để cải cách tiền lương. Đối với các đơn vị, địa phương, khi xây dựng vị trí việc làm đối với công chức phải đạt được các yêu cầu như: Có tính hệ thống, tương đối ổn định trong quá trình thay đổi, tinh gọn bộ máy; phải có tiêu chí đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ; mỗi vị trí việc làm chuyên môn bao gồm những công việc đặc trưng, cần xem xét mức độ phức tạp tương ứng với ngạch bậc công chức.

Ông Mai Văn Chính, Phó Trưởng Ban Tổ chức Trung ương nói: “Bảng mô tả vị trí việc làm trong công chức trong cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội rất cần rà soát lại khung năng lực của từng vị trí việc làm do các ngành dự thảo để điều chỉnh lại vị trí việc làm cho phù hợp, tránh trùng lặp và đảm bảo tính thống nhất giữa các ngành”.

Để việc xác định vị trí việc làm của công chức đạt hiệu quả, các nhà khoa học cho rằng, cần có tiêu chí “khung năng lực về vị trí việc làm”, trong đó có năng lực có thể đo lường được và có tính khả thi. Thời gian qua, nhiều địa phương đã bổ nhiệm cấp phó các phòng, ban, chi cục quá số lượng quy định. Việc xác định vị trí việc làm sẽ khắc phục được thực trạng này. Khung năng lực vị trí việc làm công chức trong cơ quan Đảng, đoàn thể nên đưa ra những năng lực cốt lõi, chủ chốt để áp dụng chung thống nhất trên toàn quốc. Dựa vào điều kiện cụ thể từng địa phương, cơ quan, khung năng lực có thể được điều chỉnh để phù hợp với bối cảnh sau khi đã được thống nhất với các cấp có thẩm quyền./.

Nguồn: vov.vn

KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Sáng ngày 10/7, Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo dẫn đầu Đoàn kiểm tra đã có buổi làm việc và kiểm tra công tác cải cách hành chính (CCHC) tại Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Bộ VH TTDL).

Trên cơ sở Báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018 của Bộ VH TTDL, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân ghi nhận và đánh giá cao kết quả CCHC của Bộ VH TTDL, đặc biệt đánh giá cao vai trò của Ban Cán sự đảng, lãnh đạo Bộ đã rất quan tâm, sâu sát, lãnh đạo thực hiện công tác CCHC của Bộ đạt nhiều kết quả cao.

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cho rằng, tốc độ tăng trưởng của ngành những năm gần đây rất mạnh, số lượng khách du lịch ngày càng đông, doanh thu từ du lịch ngày càng lớn, góp phần tăng trưởng kinh tế địa phương và đất nước. Kết quả phát triển của ngành gắn với công cuộc CCHC, do đó, Bộ cần phát huy kết quả đạt được, khắc phục hạn chế còn tồn tại để thúc đẩy sự phát triển của ngành hơn nữa.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Bộ trưởng cũng chỉ ra những hạn chế và đề nghị lãnh đạo Bộ VH TTDL quan tâm, chỉ đạo để Bộ có kết quả tốt hơn trong thời gian tới.

Một số đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chưa thực sự quyết liệt trong thực hiện CCHC, các Bộ, ngành, địa phương sau khi có kết quả PAR Index 2017 đã tổ chức họp bàn, phân tích để tìm ra nguyên nhân và giải pháp khắc phục nhưng Bộ VH TTDL chưa làm được, các cơ quan tham mưu thuộc Bộ cần giúp Bộ trưởng triển khai việc này sớm.

Việc rà soát TTHC ở một số đơn vị còn chậm, chưa quyết liệt, các dịch vụ công trực tuyến nếu không phát sinh hồ sơ cần nghiên cứu loại bỏ. Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá chỉ số hài lòng người dân, doanh nghiệp trong việc cung ứng dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Lãnh đạo Bộ quan tâm hơn nữa trong việc chỉ đạo các đơn vị thực hiện quyết liệt Quyết định số 225/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020, trong đó tập trung vào công tác chỉ đạo, điều hành CCHC, gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị với nhiệm vụ CCHC; tăng cường công tác xây dựng kế hoạch triển khai và công tác kiểm tra, thanh tra; khắc phục kịp thời các thiếu sót trong thời gian qua.

Đề nghị Bộ VH TTDL đẩy mạnh việc sắp xếp các đơn vị thuộc và trực thuộc tinh gọn, hiệu quả, cùng với đó, sắp xếp lại tổ chức bên trong các đơn vị gọn nhẹ hơn. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức phấn đấu đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% biên chế.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ, phân đầu hoàn thành mục tiêu xây dựng Chính phủ điện tử theo Nghị quyết 36a của Chính phủ...

Nguồn: moha.gov.vn

KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI BỘ CÔNG THƯƠNG

Sáng ngày 12/7, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ do Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo dẫn đầu Đoàn kiểm tra đã có buổi làm việc và kiểm tra công tác cải cách hành chính (CCHC) tại Bộ Công Thương.

Kết luận buổi kiểm tra, Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa đánh giá cao kết quả CCHC của Bộ Công Thương đạt được trong những năm qua, đặc biệt rất ấn tượng với công tác cải cách TTHC của Bộ.

Các ý kiến góp ý, chia sẻ của thành viên Đoàn Kiểm tra rất đầy đủ, trách nhiệm. CCHC là việc làm rất khó, đụng chạm đến nhiều cá nhân, tổ chức nên Thứ trưởng rất chia sẻ với Bộ Công Thương trong thực hiện nhiệm vụ.

Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa cũng nhất trí với các nội dung trong báo cáo và các kiến nghị đề xuất rất xác đáng, không chỉ là tiếng nói của riêng Bộ Công Thương mà còn là khó khăn, vướng mắc chung của các Bộ, ngành.

Bên cạnh đó, Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa cũng điểm lại 08 nội dung nổi bật trên các mặt công tác CCHC của Bộ Công Thương như: công tác chỉ đạo, điều hành; công tác cải cách thể chế; cải cách TTHC; hiện đại hóa hành chính..., trong đó, điểm nổi bật nhất là kết quả PAR Index từ thứ hạng 12/19 năm 2016 lên thứ hạng 5/19 năm 2017.

Ngoài những nội dung nổi bật trên, Thứ trưởng cũng chỉ ra 04 vấn đề còn hạn chế của Bộ Công Thương như: một số nhiệm vụ triển khai còn chậm, lãnh đạo một số đơn vị chưa nhận thức tầm quan trọng của CCHC, một số VBQPPL chưa hoàn thành, việc công bố TTHC còn chậm. Bộ Công Thương cũng chưa có phương án rà soát, đơn giản hóa TTHC về kiểm tra chuyên ngành...

Đối với một số kiến nghị của Bộ Công Thương, thành viên Đoàn Kiểm tra đã giải thích, làm rõ. Một số kiến nghị khác, Thứ trưởng đề nghị Văn phòng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ tiếp thu, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ NỘI VỤ ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI LUẬT VIÊN CHỨC

Bộ Nội vụ đang đề nghị xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung Luật Viên chức vì hiện nay thực tiễn triển khai các quy định của Luật Viên chức còn một số vướng mắc, bất cập.

Bộ Nội vụ cho biết, Luật Viên chức được Quốc hội khóa XII thông qua ngày 15/11/2010, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2012. Qua thực tiễn triển khai các quy định của Luật Viên chức còn một số vướng mắc, cụ thể như sau:

Vấn đề hợp đồng đối với viên chức: Khoản 2 Điều 24 Luật Viên chức quy định: Căn cứ vào kết quả tuyển dụng, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập ký kết hợp đồng làm việc với người trúng tuyển vào viên chức. Hiện nay, các nội dung liên quan đến hợp đồng làm việc của viên chức được quy định tại Mục 2 Chương III Luật Viên chức, theo đó, đối với viên chức được tuyển dụng sẽ ký hợp đồng xác định thời hạn (từ 12 đến 36 tháng); sau khi kết thúc hợp đồng xác định thời hạn thì viên chức được ký hợp đồng không xác định thời hạn. Cách thức quy định như vậy là tương tự với quy định về hợp đồng lao động trong Bộ luật Lao động.

Tuy nhiên, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập đã xác định: Thực hiện chế độ hợp đồng viên chức có thời hạn đối với những trường hợp tuyển dụng mới (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). Đây cũng là nội dung cần nghiên cứu, sửa đổi trong Luật để bảo đảm thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, tránh tâm lý “biên chế suốt đời” trong đội ngũ viên chức sự nghiệp.

Về chế độ thôi việc đối với viên chức

Theo quy định tại Điều 45 Luật Viên chức thì khi chấm dứt hợp đồng làm việc, viên chức được hưởng trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm hoặc chế độ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật về lao động và pháp luật về bảo hiểm xã hội (trừ trường hợp do bị buộc thôi việc, đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc). Đồng thời, theo quy định tại Khoản 4 Điều 28 Luật Viên chức thì khi viên chức chuyển công tác đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác sẽ chấm dứt hợp đồng làm việc và được giải quyết các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện đã phát sinh bất hợp lý trong việc giải quyết chế độ thôi việc đối với trường hợp viên chức chuyển từ đơn vị sự nghiệp công lập này sang đơn vị sự nghiệp công lập khác theo kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền (ví dụ như như việc điều chuyển giáo viên, bác sỹ trong từng địa phương) hoặc do viên chức đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc (không phải do mất việc). Việc chi trả trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc trong các trường hợp này là không hợp lý, không bảo đảm công bằng so với trường hợp viên chức nghỉ hưu theo quy định (vì khi nghỉ hưu thì không được hưởng chế độ trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc). Mặt khác, quy định này còn dẫn đến việc “lách” chính sách khi viên chức chuẩn bị đến tuổi nghỉ hưu

xin thôi việc để được hưởng chính sách thôi việc. Do vậy, việc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định của Luật Viên chức liên quan đến chế độ thôi việc là cần thiết.

VỀ CHUYỂN ĐỔI GIỮA VIÊN CHỨC VÀ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Theo quy định của Luật Cán bộ, công chức hiện nay thì viên chức giữ chức danh lãnh đạo, quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập được xác định là công chức. Tuy nhiên, tại Nghị quyết số 19-NQ/TW đã xác định không thực hiện chế độ công chức trong đơn vị sự nghiệp công lập (trừ các đơn vị phục vụ nhiệm vụ chính trị và phục vụ quản lý nhà nước). Do vậy, cần nghiên cứu sửa đổi quy định tại Điều 58 Luật Viên chức cho phù hợp, đồng thời bảo đảm tính liên thông giữa đội ngũ viên chức và đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị.

Về vấn đề kỷ luật đối với viên chức: Tương tự như nội dung kỷ luật đối với cán bộ, công chức, các quy định liên quan đến xử lý kỷ luật đối với viên chức đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác ra khỏi khu vực đơn vị sự nghiệp công lập, hình thức xử lý kỷ luật và thời hiệu xử lý kỷ luật viên chức cũng cần được sửa đổi để bảo đảm đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng với kỷ luật của Nhà nước.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN VÀ NÔNG THÔN CẮT GIẢM 85% BÁO CÁO ĐỊNH KỲ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ

Ngày 06/6/2018, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ký ban hành Quyết định số 2140/QĐ-BNN-TCCB phê duyệt phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Theo đó, phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo được phê duyệt theo các danh mục kèm theo Quyết định gồm: Phụ lục I: Danh mục chế độ báo cáo định kỳ trong hoạt động của các cơ quan nhà nước (bãi bỏ 55 trong tổng số 99 báo cáo, sửa đổi, bổ sung: 30, giữ nguyên: 14); Phụ lục II: Danh mục chế độ báo cáo định kỳ do tổ chức, cá nhân gửi cơ quan nhà nước (bãi bỏ 15 trong tổng số 42 báo cáo, sửa đổi, bổ sung: 20, giữ nguyên: 7).

Phương án đơn giản hóa của Bộ đã được nghiên cứu lồng ghép, nhất thể hóa nhiều báo cáo thành một báo cáo trong trường hợp có nhiều báo cáo cùng lĩnh vực, cùng tần suất (có thể cùng hoặc khác thời điểm gửi báo cáo), cùng đối tượng thực hiện, gửi tới cùng một cơ quan, cắt giảm các báo cáo mà thông tin dữ liệu đã được cơ quan quản lý nhà nước lưu trữ hoặc có dữ liệu chuyên ngành.

Như vậy, với việc phê duyệt cắt giảm 70 báo cáo, đơn giản hóa 50 báo cáo trên tổng số 141 báo cáo, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã cắt giảm và đơn giản hóa đến 85% số báo cáo định kỳ không phù hợp với yêu cầu quản lý, vượt chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao tại “Đề

án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước” phê duyệt tại Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017.

Cũng theo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Danh mục chế độ báo cáo bãi bỏ sẽ có hiệu lực ngay kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành. Đối với các báo cáo cần đơn giản hóa, sửa đổi, bổ sung, tới đây, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ ban hành 01 Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chế độ báo cáo định kỳ, trong đó thống nhất quy định thời điểm chốt số liệu báo cáo, thời điểm gửi báo cáo, tần suất báo cáo, hình thức báo cáo, xây dựng mẫu đề cương báo cáo và biểu mẫu số liệu kèm theo đối với từng loại báo cáo./.

Văn phòng CCHC, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

TRONG NHÓM ĐỨNG ĐẦU BẢNG XẾP HẠNG

ỨNG DỤNG CNTT, PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

Bộ Thông tin và Truyền thông (TTTT) đã công bố kết quả đánh giá xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), phát triển Chính phủ điện tử của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các tỉnh, thành phố năm 2017 tại Hội thảo quốc gia về Chính phủ điện tử diễn ra ngày 5/7/2018.

Theo kết quả đánh giá, xếp hạng phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam 2017, Bộ Tài chính, Bảo hiểm Xã hội (BHXH) Việt Nam và tỉnh Thừa Thiên - Huế dẫn đầu ở 3 khối: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc Chính phủ và các tỉnh, thành phố.

Đặc biệt, BHXH Việt Nam đứng đầu chỉ số xếp hạng và chỉ số đánh giá ở các lĩnh vực (trong hai năm 2016 - 2017) gồm: Trang/Cổng Thông tin điện tử (cung cấp, cập nhật thông tin; các chức năng hỗ trợ trên Trang/Cổng Thông tin điện tử) của các cơ quan thuộc Chính phủ; Cơ chế, chính sách và các quy định về ứng dụng CNTT của các cơ quan thuộc Chính phủ; nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT của các cơ quan thuộc Chính phủ.

Với hạng mục các cơ quan thuộc Chính phủ, BHXH Việt Nam là đơn vị đi đầu trong việc ứng dụng CNTT để phát triển Chính phủ điện tử. Ở hạng mục xếp hạng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, theo báo cáo mới được công bố, việc cung cấp dịch vụ công chỉ ở mức trung bình với tỷ lệ dịch vụ có hồ sơ trực tuyến là 46,06%. Trong đó, Bộ Tài chính đi đầu với hơn 20 triệu hồ sơ được giải quyết trực tuyến.

Hạng mục các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Huế là đơn vị đi đầu cả nước trong việc triển khai Chính phủ điện tử năm 2017. Tiếp sau đó là Đà Nẵng, Lâm Đồng, Quảng Ninh và

TP. Hồ Chí Minh có 13 tỉnh, thành phố có chỉ số tổng hợp phát triển Chính phủ điện tử năm 2017 đạt mức khá (điểm từ 0,65 đến 0,8) và Hà Nội xếp ở vị trí thứ 12 trong tổng số 63 tỉnh, thành phố trong cả nước.

Nguồn: laodongthudo.vn

BỘ TÀI CHÍNH CẮT GIẢM 2.800 ĐÀU MỖI, TINH GIẢN GẦN 3.500 BIÊN CHẾ

Bộ Tài chính cho biết, từ năm 2013 đến cuối năm 2017 đã cắt giảm gần 2.800 đầu mối các đơn vị từ Trung ương đến cấp tổ (đội) tại địa phương. Bộ cũng đã cắt giảm 3.491 biên chế (bằng 4,7%) kể từ năm 2015.

Trong đó, hệ thống Kho bạc Nhà nước cắt giảm hơn 2.000 đầu mối đơn vị; Tổng cục Thuế cắt giảm 700 đầu mối (cấp tổ, đội thuộc chi cục); Tổng cục Hải quan giảm được 13 đầu mối cấp phòng thuộc vụ thuộc tổng cục, giảm 37 phòng và tương đương thuộc cục hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố.

Bên cạnh đó, thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII và Nghị quyết số 10-NQ/CP ngày 3/2/2018 của Chính phủ, trong 6 tháng đầu năm 2018, Bộ Tài chính đã cắt giảm 293 đầu mối, trong đó cấp tổ (đội) giảm 246; cấp chi cục và tương đương giảm 44, cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp của Bộ giảm 3 đầu mối.

Đối với công tác quản lý biên chế và tinh gọn đội ngũ công chức, để đảm bảo đến năm 2021 giảm 10% biên chế được giao so với năm 2015, Bộ Tài chính đã cắt giảm 3.491 biên chế (bằng 4,7%).

Riêng với những công chức dôi dư do sắp xếp bộ máy, không hoàn thành nhiệm vụ hoặc hoàn thành nhưng còn hạn chế năng lực, Bộ Tài chính đã chỉ đạo rà soát để tinh giản biên chế khoảng 600 trường hợp (đạt 112% kế hoạch đề ra, tính đến hết năm 2018).

Bộ Tài chính cũng cho biết, trong quý III/2018, Bộ sẽ trình cấp có thẩm quyền dự thảo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Tổng cục Thuế; thực hiện cơ cấu lại cơ quan thuế, hải quan, kho bạc và dự trữ nhà nước cấp chi cục hoạt động theo khu vực, đảm bảo tương xứng giữa nguồn lực đầu tư với hiệu quả quản lý và phù hợp với quá trình cải cách, hiện đại hóa.

Trong đó, đối với hệ thống thuế sẽ thực hiện sắp xếp lại 327 chi cục thuế quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc 63 cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thành 154 chi cục thuế khu vực (giảm 173 chi cục).

Bên cạnh đó, tiếp tục hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ phù hợp với quy hoạch mạng lưới theo ngành, lĩnh vực trên nguyên tắc tập trung đầu mối,

tránh trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; đẩy mạnh, giao quyền tự chủ, tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; tách chức năng quản lý nhà nước ra khỏi đơn vị sự nghiệp công lập, đổi mới cách thức quản trị, hạn chế sự can thiệp và bao cấp của Nhà nước đối với hoạt động của đơn vị sự nghiệp công.

Về tinh giản biên chế, theo kế hoạch từ nay đến năm 2021, mỗi năm Bộ Tài chính sẽ thực hiện cắt giảm tối thiểu 1,77% biên chế được giao để đảm bảo giảm tối thiểu 10% chỉ tiêu biên chế được giao so với năm 2015.

Nguồn: anninhthudo.vn

BỘ CÔNG THƯƠNG TIÊN PHONG CẮT “HÀM” VÀ DẸP LOẠN CẤP PHÓ

Sẽ không có hàm trưởng phòng, hàm phó trưởng phòng được hưởng phụ cấp, đó là Nghị quyết của Ban cán sự đảng Bộ Công Thương quy định tạm thời về số lượng lãnh đạo cấp phòng trực thuộc các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ. Một quyết sách tinh giản biên chế mạnh mẽ.

Vậy là từ nay, sẽ không còn những cán bộ quan chưởng ra quan, lính chưởng phải lính, gọi là “hàm”. Các loại hàm này tồn tại quá nhiều trong các cơ quan nhà nước, không chỉ tiêu tốn tiền phụ cấp chức vụ lãnh đạo, mà còn chồng chéo chức trách, công việc, gây phiền phức. Phiền là khi đi cơ sở, các đơn vị tiếp đón không phải là trưởng, mà là ông cán bộ hàm trưởng, quá mệt.

Nghị quyết trên còn quy định cấp phòng và tương đương có dưới 10 biên chế có 1 trưởng phòng và 1 phó trưởng phòng, trên 10 biên chế có 1 trưởng phòng và không quá 2 phó phòng. Đây là một bước tinh giản đội ngũ lãnh đạo cấp phòng của các đơn vị thuộc bộ.

Sau cắt bỏ 675 điều kiện kinh doanh, Bộ Công Thương lại đi một bước tiên phong, cắt “hàm” và dẹp loạn cấp phó. Từ nay sẽ không còn tình trạng nhiều quan hơn lính ở các đơn vị của Bộ này.

Nguồn: laodong.vn

10 NĂM HỢP NHẤT: HÀ NỘI SẮP XẾP “GHẾ” CÁN BỘ NHƯ THẾ NÀO?

Tháng 5/2008, với gần 93% đại biểu tán thành, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết 15 về điều chỉnh địa giới hành chính thủ đô Hà Nội và các tỉnh, có hiệu lực từ ngày 1/8/2008. Theo Nghị quyết, Thủ đô Hà Nội sẽ rộng gấp 3,6 lần diện tích khi đó, bao gồm: thành phố Hà Nội trước hợp nhất, toàn bộ tỉnh Hà Tây, huyện Mê Linh (Vĩnh Phúc) và 4 xã của huyện Lương Sơn (Hòa Bình). Tổng diện tích của Thủ đô mới hơn 3.300 km². Sau hợp nhất, số lượng cán bộ công chức của Hà Nội lên đến hơn 100 ngàn người. Chất lượng trình độ cán bộ không đồng đều, thậm chí có người ở cấp huyện không có bằng cử nhân. Thực tế này đặt ra bài toán khó về sắp xếp cán bộ. Sau 10 năm hợp nhất, Hà Nội đã sắp xếp cán bộ như thế nào?

Ông Nguyễn Công Soái - nguyên Phó Bí thư thường trực Thành ủy Hà Nội kể, trước bài toán được xem là rất khó, thành phố xác định sắp xếp tổ chức bộ máy là nhiệm vụ quan trọng nhất.

Thành phố Hà Nội xác định nguyên tắc sắp xếp theo hướng cán bộ trong Thường trực Thành ủy và Tỉnh ủy khi mở rộng do Trung ương sắp xếp và bố trí; cán bộ trong Ban Thường vụ Thành ủy đến các sở ngành do Thành ủy sắp xếp, bố trí theo hướng một trưởng giữ nguyên, một xuống làm phó hoặc điều động sang nhận nhiệm vụ khác.

Sau hợp nhất, hai Ban Chấp hành Đảng bộ được giữ nguyên với tổng cộng 99 người; hai Ban Thường vụ cũng được giữ nguyên với tổng cộng 23 người.

Cán bộ được điều chuyển sang làm nhiệm vụ khác hoặc xuống làm phó cũng có tâm tư. Nhưng vì cách làm của Thành ủy là chủ động, công khai, dân chủ và vì việc chung nên đã phần nào giải tỏa được tâm tư của cán bộ.

“Vượt lên tất cả, với sự tôn trọng lẫn nhau, nhường nhịn nhau, nên các tầng lớp cán bộ, công chức đã cùng chung tay xây dựng Thủ đô mở rộng có kết quả như ngày hôm nay.

Việc sắp xếp hàng nghìn cán bộ như thế nhưng không có đơn thư khiếu nại lên Trung ương và thành phố”, ông Soái nói.

Một trong những việc ông Soái nhận thấy cực kỳ khó khăn là luân chuyển gần 60 cán bộ là Phó Giám đốc Sở ngành về làm Phó Bí thư, Phó Chủ tịch UBND quận, huyện.

“Hầu hết cán bộ thuộc diện luân chuyển, điều động không muốn xuống quận, huyện. Tuy nhiên, sau khi thành phố xem xét từng hoàn cảnh cụ thể, các cán bộ thuộc diện luân chuyển đã nghiêm túc thực hiện”, ông Soái cho hay.

Để nâng cao trình độ chuyên môn chính trị cán bộ từ cơ sở đến thành phố, Thành ủy đã xây dựng chương trình với nội dung cụ thể vấn đề này. Hà Nội cũng báo cáo với Trung ương cho tăng cán bộ được đào tạo cao cấp chính trị và chủ động mở thêm nhiều lớp trung cấp lý luận chính trị, đào tạo hơn 1.000 cán bộ nguồn.

“Sau 10 năm đã có 3.597 cán bộ tốt nghiệp cao cấp chính trị, 19.824 cán bộ tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị. Đây là con số rất ấn tượng sau khi thực hiện nghị quyết 15”, nguyên Phó Bí thư Thành ủy đánh giá.

Ông Soái cho rằng, để bộ máy hành chính ổn định, hoạt động hiệu quả sau hợp nhất, trong công tác sắp xếp, đào tạo quy hoạch cán bộ luôn phải công tâm, khách quan. Đặc biệt là phải nhận được sự đồng thuận của Thường trực Thành ủy, Ban thường vụ Thành ủy trong công tác chỉ đạo, điều hành.

“Sau hợp nhất, đội ngũ cán bộ rất hùng hậu, nhưng sau 10 năm đã giảm tương đương như những tỉnh thành khác, bộ máy vẫn hoạt động đồng bộ, hiệu quả. Điều đó cho thấy việc tinh giản biên chế theo lộ trình là hoàn toàn chính xác”, ông Soái nói thêm.

Nguồn: vietnamnet.vn

ĐÀ NẴNG CÓ HƠN 300 CÁN BỘ ĐỦ TIÊU CHUẨN “NHƯỜNG GHỀ”

Kỳ họp HĐND thành phố Đà Nẵng ngày 11/7 đã dành nhiều thời gian để thảo luận về Nghị quyết động viên, khuyến khích cán bộ xin nghỉ việc sớm.

Ông Võ Ngọc Đồng, Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng, cho biết qua rà soát, đối tượng đủ điều kiện để thực hiện chính sách này có hơn 300 cán bộ. Trong đó, khối Đảng có 69 người, khối chính quyền là 178 người. Khối đơn vị sự nghiệp là 69 người.

Theo ông Đồng, đây mới chỉ là các đối tượng được xem xét, tính toán để động viên chứ không phải tất cả xin thôi việc thì đều được. "Quy định chặt chẽ là anh từ nhiệm nhưng được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đồng ý, có cán bộ thay thế ngay vị trí đó thì mới chấp thuận cho thôi việc" - ông Đồng cho hay.

Ông Võ Công Chánh, nguyên giám đốc Sở Nội vụ Đà Nẵng, cho biết đây không phải là lần đầu thành phố Đà Nẵng có chính sách hỗ trợ với các trường hợp thôi việc, về hưu trước tuổi hay không đủ tuổi tái cử.

Ông Chánh cho rằng chính sách lần này có sự kế thừa từ các chế độ, chính sách trước đây. Sở Nội vụ đã thực hiện lấy ý kiến hơn 400 phiếu, và ý kiến từ các sở, ngành, quận, huyện, tạo được sự đồng thuận của cán bộ, công chức.

"Chính sách trước đây chủ yếu là động viên cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách tại phường, xã không đủ chuẩn thôi việc, những trường hợp không đủ tuổi tái bổ nhiệm, nghỉ hưu trước tuổi, phần nhiều là viên chức giáo dục, y tế làm chuyên môn nghiệp vụ, thì lần này chính sách tập trung vào cán bộ, viên chức làm lãnh đạo, quản lý" – ông Chánh nói.

Ngoài ra, theo ông Chánh, quỹ biên chế hiện nay rất hạn hẹp, việc khuyến khích cán bộ nghỉ việc và công chức thôi làm việc sẽ góp phần làm trống ra biên chế để tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao.

Ông Nguyễn Nho Trung, Chủ tịch HĐND Đà Nẵng, cho biết sau khi thảo luận nêu nhất trí thì HĐND thành phố sẽ có biểu quyết thông qua nghị quyết này vào chiều ngày 12/7.

Nguồn: nld.com.vn

BẮC NINH: KHAI TRƯƠNG ỨNG DỤNG ZALO TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Chiều ngày 6/7, UBND tỉnh Bắc Ninh tổ chức khai trương ứng dụng Zalo trong cải cách hành chính tỉnh Bắc Ninh.

Tỉnh Bắc Ninh chọn Zalo - ứng dụng nhắn tin được khoảng 80% người dân sử dụng là kênh thông tin chính thức với tên gọi "Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Ninh" trên ứng dụng Zalo. Ngay sau khi người dân hoàn tất việc lập hồ sơ thủ tục hành chính, Chính quyền điện tử tỉnh sẽ chủ động gửi xác nhận qua tin nhắn Zalo, kèm theo tin nhắn điện tử bằng hình ảnh trực quan, sinh động. Thông qua tin nhắn Zalo, người dân được thông báo tình trạng hồ sơ từ khâu vừa tiếp nhận đến khi đã xử lý xong.

Ngoài ra, người dân chỉ cần mở Zalo và quét mã QR trên biên nhận để dễ dàng cập nhật trạng thái xử lý hồ sơ ở mọi lúc, mọi nơi. Sau khi hoàn tất việc trả hồ sơ, Chính quyền điện tử tỉnh sẽ gửi tin nhắn Zalo mời người dân, doanh nghiệp đánh giá kết quả giải quyết công việc và thái độ của nhân viên Trung tâm. Khi có câu hỏi của người dân, doanh nghiệp gửi đến cổng thông tin điện tử, hệ thống Zalo sẽ gửi tin nhắn đến lãnh đạo đơn vị có trách nhiệm trả lời người dân, doanh nghiệp. Khi câu hỏi của người dân, doanh nghiệp được trả lời, Chính quyền điện tử tỉnh sẽ gửi tin nhắn, kèm hình ảnh và nội dung trả lời đến chính xác người dân đặt câu hỏi thông qua ứng dụng Zalo. Qua đó góp phần thu hẹp khoảng cách giữa chính quyền và người dân, đồng thời đem lại tiện ích thiết thực và xây dựng hình ảnh chính quyền Bắc Ninh hiệu lực, hiệu quả, thân thiện, gần dân.

Nguồn: bacninh.gov.vn

QUẢNG NAM: ĐƯA RA KHỎI BỘ MÁY NHỮNG NGƯỜI LẠM DỤNG THẨM QUYỀN ĐỂ TƯ LỢI KHI GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

UBND tỉnh Quảng Nam đã ban hành Quyết định số 2042/QĐ-UBND của UBND tỉnh về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo. Mục tiêu kế hoạch nhằm cải thiện môi trường kinh doanh của tỉnh Quảng Nam theo hướng thông thoáng, minh bạch và thuận lợi cho doanh nghiệp, tạo động lực cho phát triển và thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh...

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành và UBND cấp huyện tiếp tục bám sát văn bản chỉ đạo của Chính phủ, của tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC), đồng hành với doanh nghiệp. Lãnh đạo các địa phương, đơn vị chỉ đạo quyết liệt và triển khai thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-2018 của Chính phủ, xem đây là một trong những công việc ưu tiên hàng đầu. Trong đó, tập trung đẩy mạnh cải cách TTHC theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” hiện đại, kết nối điện tử (từ tỉnh xuống cấp xã); tăng cường phối hợp liên thông trong giải quyết TTHC ở các lĩnh vực đăng ký kinh doanh, cấp phép xây dựng, tiếp cận điện năng, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, đăng ký sở hữu và sử dụng tài sản...; kiến nghị cắt giảm tối đa TTHC rườm rà, không cần thiết để giảm thời gian và chi phí... nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp.

Từng địa phương, đơn vị quán triệt và nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, thái độ ứng xử làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khi tiếp xúc, làm việc trực tiếp với nhà đầu tư, doanh nghiệp; kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy và thay thế những người không đủ năng lực, trình độ hoặc có hành vi lạm dụng thẩm quyền, vị trí việc làm để tư lợi riêng...

Nguồn: tcnn.vn

ĐỒNG NAI: MÔ HÌNH “PHI ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH” TẠO THUẬN LỢI CHO NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP

Hiện nay, tỉnh Đồng Nai có 1.749 thủ tục hành chính được áp dụng tại 3 cấp chính quyền, trong đó cấp tỉnh là 1.408 thủ tục, cấp huyện 241 thủ tục, cấp xã 100 thủ tục.

Việc đồng bộ các thủ tục hành chính và phương pháp triển khai, áp dụng các mô hình giải quyết thủ tục hành chính giúp chính quyền Đồng Nai gần hơn với người dân, doanh nghiệp.

UBND tỉnh Đồng Nai cho biết: Trong 6 tháng đầu năm 2018, Trung tâm Hành chính công Đồng Nai đã tiếp nhận trên 58.000 hồ sơ, trong đó số hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt trên 96%. Đồng thời, tiếp nhận gần 22.200 ý kiến đánh giá trực tiếp của người dân trên hệ thống với tỷ lệ hài lòng đạt 99,89%.

Đặc biệt, thời gian qua, Đồng Nai đã áp dụng thành công và hiện đang mở rộng mô hình “phi địa giới hành chính” trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Theo đó, từ đầu năm 2017 đến nay, Đồng Nai triển khai mô hình trên với hình thức người dân được lựa chọn nơi nhận hồ sơ, trả kết quả giữa Trung tâm Hành chính công và 11 huyện, thị xã, thành phố với nhiều bộ thủ tục hành chính.

Mô hình “phi địa giới hành chính” giúp người dân và doanh nghiệp thuận lợi hơn, vừa giúp giảm áp lực cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại các huyện và Trung tâm Hành chính công.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, các đơn vị, địa phương đã chuyển trả trên 39.400 hồ sơ đến tận nhà dân, doanh nghiệp, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại cho người dân.

Ngoài ra, mô hình “cánh tay nối dài” bằng việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trên các lĩnh vực y tế, giao thông vận tải, tư pháp và một số thủ tục hành chính khác.

Với hình thức này, người dân được lựa chọn 1 trong 3 hình thức gồm tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ tại nhà, tại bưu cục và tại quầy giao dịch tiếp nhận kết quả cấp huyện. Trong 6 tháng, trên 4.300 hồ sơ của người dân, doanh nghiệp đã được tiếp nhận và chuyển đến tận nhà.

Bên cạnh đó, tỉnh Đồng Nai còn triển khai các ứng dụng Zalo và dịch vụ ZMS qua Zalo để giải quyết hồ sơ, cung cấp phiếu biên nhận hồ sơ điện tử và gửi tin nhắn cho người dân trong suốt quá trình giải quyết hồ sơ để người dân tiện theo dõi.

Nguồn: bnews.vn

ĐỒNG THÁP: 98,8% NGƯỜI DÂN ỦNG HỘ VIỆC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH

Có 98,8% người dân trả lời ủng hộ việc thành lập và hoạt động của Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp. Đồng thời, nhiều ý kiến bày tỏ sự đồng tình và hoan nghênh việc làm này của tỉnh.

Đó là kết quả khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Chỉ số SIPAS) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2017, vừa được Sở Nội vụ công bố tại Báo cáo số 1456/BC-SNV ngày 06/7/2018. Báo cáo này được thực hiện dựa trên cơ sở tổng hợp, phân tích từ 4.504 phiếu điều tra xã hội hội của người dân trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, có đến 84,1% ý kiến người dân đánh giá hài lòng, 15,3% ý kiến người dân đánh giá đạt mức bình thường và chỉ có 0,5% ý kiến đánh giá không hài lòng về sự phục vụ hành chính của 16 sở tại Trung tâm Hành chính công Tỉnh. Đây là kết quả rất cao, được xác định dựa trên việc đánh giá của cá nhân, tổ chức đối với toàn bộ quá trình sử dụng dịch vụ do các sở cung ứng tại Trung tâm Hành chính công Tỉnh. Trong đó, có nhiều Sở, ý kiến hài lòng của người dân đạt trên 90 % như: Sở Khoa học và Công nghệ đạt 99,1%, Sở Thông tin và Truyền thông đạt 98,3%, Sở Ngoại vụ đạt 93,1%, Sở Tài chính đạt 90,4%...

Ngoài những đánh giá tích cực, các cá nhân, tổ chức còn đưa ra các ý kiến góp ý để Trung tâm Hành chính công Tỉnh hoạt động hiệu quả hơn trong thời gian tới như: Nhanh chóng xây dựng trụ sở mới, nên đặt Trung tâm ở vị trí dễ dàng tìm kiếm để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân lần đầu đến Trung tâm thực hiện giao dịch; diện tích nơi tiếp nhận và trả kết quả cần rộng rãi và tiện nghi hơn; cần nâng cấp các trang thiết bị hỗ trợ và hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm... Đây đều là các ý kiến đóng góp xác đáng của người dân và đã được Trung tâm Hành chính công tiếp thu, nghiên cứu và đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh cho ý kiến chỉ đạo thực hiện trong thời gian tới.

Chỉ số SIPAS là chỉ số đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với 03 yếu tố cơ bản của quá trình cung ứng dịch vụ hành chính công gồm: (1) Tiếp cận thông tin về dịch vụ; (2) Sự phục vụ của công chức tiếp nhận và trả kết quả; (3) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Kết quả điều tra xã hội học năm 2017 nêu trên đã thể hiện sự nỗ lực, cố gắng của các sở, ngành tỉnh. Góp phần vào kết quả này là hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công. Thông qua hoạt động giám sát, đôn đốc và những tiện ích mà Trung tâm triển khai, đã thúc đẩy quá trình giải quyết các hồ sơ thủ tục hành chính, đồng thời, nâng cao tính phục vụ của các công chức, viên chức và của các cơ quan hành chính đối với tổ chức, công dân./.

Minh Thùy, Phòng Cải cách hành chính Sở Nội vụ Đồng Tháp

ĐỒNG THÁP: CHUYỂN GIAO NHIỆM VỤ TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ CHO BƯU ĐIỆN THỰC HIỆN TỪ NGÀY 01/8/2018

Chiều ngày 11/7/2018, Chủ tịch UBND Tỉnh Nguyễn Văn Dương đã chủ trì cuộc họp trực tuyến với 06 sở, ngành tỉnh, 03 huyện và 04 xã thực hiện thí điểm chuyển giao nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh.

Tại buổi làm việc, lãnh đạo các sở, ngành tỉnh và các địa phương đều thống nhất với phương án và lộ trình thực hiện việc chuyển giao nhiệm vụ; đồng thời, cho biết đã chủ động chuẩn bị về cơ sở vật chất cũng như nhân lực phục vụ các nhiệm vụ được giao.

Theo đó, trong giai đoạn 1 của Đề án, kể từ ngày 01/8, sẽ thực hiện chuyển giao nhiệm vụ tại 03 cấp: Tỉnh, huyện và xã. Cụ thể:

- Đối với cấp tỉnh, thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh đối với 06 lĩnh vực: Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Lao động – Thương binh và xã hội, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Ngoại vụ. Trụ sở của Trung tâm tạm thời vẫn sử dụng theo hiện trạng (trong thời gian chờ chuyển sang tòa nhà Bưu điện tỉnh Đồng Tháp).

- Đối với cấp huyện, thực hiện tại 02 Bộ phận Một cửa thuộc UBND huyện Thanh Bình và huyện Tam Nông; trong đó, chuyển Bộ phận Một cửa sang tòa nhà Bưu điện của các huyện này.

- Đối với cấp xã, thực hiện tại 04 điểm đang thực hiện mô hình kết hợp Bưu điện với Bộ phận Một cửa cấp xã: Tân Thạnh, Tân Long (huyện Thanh Bình); Thường Thới Tiền, Thường Phước 2 (huyện Hồng Ngự).

Chủ tịch UBND Tỉnh giao Chánh Văn phòng UBND Tỉnh - Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Điều hành chủ trì, phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ có liên quan theo lộ trình, đảm bảo hiệu quả và thành công của Đề án.

Đề án thí điểm chuyển giao các nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh được xem là một bước đột phá của Tỉnh, nhằm giúp các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh giảm biên chế và khai thác hiệu quả mạng bưu chính công cộng do Nhà nước đầu tư; đồng thời, góp phần đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh xã hội hoá các dịch vụ hành chính công, mang lại lợi ích và tạo thuận lợi nhiều hơn nữa cho người dân, doanh nghiệp./.

Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Tháp

GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ KIỂM SOÁT ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC Ở VIỆT NAM

Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy quyền lực nhà nước nói riêng, hệ thống chính trị nói chung luôn gắn liền với công tác nhân sự, bởi chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy phụ thuộc chủ yếu vào chất lượng của nguồn nhân lực làm việc trong đó. Bài viết đề cập đến các nội dung: giám sát, kiểm tra, kiểm soát đội ngũ cán bộ, công chức trong hoạt động thực thi công vụ như là một trong những phương thức góp phần nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy chính quyền các cấp hiện nay.

1. Tính cấp thiết và nội dung của việc tăng cường giám sát, kiểm tra, kiểm soát đội ngũ cán bộ, công chức ở nước ta

Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy quyền lực chính trị nói chung, các bộ phận cấu thành hệ thống chính trị nói riêng luôn là chủ đề được Đảng, Nhà nước và toàn xã hội quan tâm. Trên thực tế, những năm qua Đảng ta đã có nhiều quyết sách để tinh giản bộ máy quyền lực chính trị - từ hệ thống chính trị đến các tổ chức, bộ máy cấu thành. Việc triển khai thực hiện các quyết sách của Đảng, Nhà nước thời gian qua cũng đã mang lại những chuyển biến nhất định. Tuy vậy, nhìn tổng thể cả hệ thống đến các bộ phận cấu thành - tổ chức đảng, bộ máy nhà nước đến Mặt trận và các đoàn thể quần chúng vẫn còn khá nhiều bất cập, công kênh, nhiều tầng nấc, hoạt động kém hiệu lực, hiệu quả.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này. Nếu tiếp cận và giải quyết vấn đề theo góc độ lý thuyết hệ thống, có thể thấy khi bàn đến chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của một cấu trúc xã hội, một tổ chức bộ máy lãnh đạo, quản lý và vận hành cấu trúc xã hội đó cần quan tâm đến các loại vấn đề căn cốt sau:

Thứ nhất, kiến tạo và từng bước hoàn thiện thể chế, cơ chế hoạt động cho toàn bộ cấu trúc xã hội, cho tổ chức bộ máy quyền lực vận hành, quản lý xã hội. Nội dung của loại vấn đề này về bản chất là xác định quyền hạn, trách nhiệm và lợi ích của các bộ phận, thành tố cấu thành. Trong xã hội được tổ chức thành nhà nước thực chất là quá trình xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật. Tính đầy đủ, đồng bộ và tường minh của thể chế, cơ chế do vậy là căn cứ đầu tiên để con người khẳng định vai trò chủ thể sáng tạo, đồng thời cũng là cơ sở để các chủ thể có thẩm quyền thực hành giám sát, kiểm tra, kiểm soát xã hội và chính mình.

Thứ hai, chăm lo xây dựng nguồn nhân lực cho hệ thống tổ chức bộ máy quyền lực các cấp theo thiết kế của thể chế. Số lượng, chất lượng (trình độ năng lực, phẩm chất đạo đức và kỹ năng hành động) và cơ cấu hợp lý của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức – lực lượng thực thi công vụ, xét đến cùng là yếu tố quyết định chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của tổ chức bộ máy quyền lực nhà nước và rộng ra là của hệ thống chính trị.

Thứ ba, trên cơ sở giải quyết hai loại vấn đề trên, các tổ chức bộ máy quyền lực sẽ huy động mọi nguồn lực (bên trong, bên ngoài; nhân lực, vật lực, tài lực...) để quản lý, vận hành xã hội, góp phần giải quyết các nhiệm vụ, đạt được mục tiêu, yêu cầu về sự ổn định và phát triển xã hội.

Cần lưu ý, trong thực tiễn không phải bao giờ các vấn đề nêu trên cũng diễn ra một cách lý tưởng như mong muốn. Bởi có nhiều yếu tố chi phối, trong đó có thể nói giữa nội dung, yêu cầu tiêu chuẩn (có tính hình thức) với quá trình thể hiện, thực hiện - thông qua công việc và cuộc sống của mỗi cán bộ, công chức sẽ có độ vênh nhất định. Vì thế, giám sát, kiểm tra, kiểm soát hành vi và hoạt động của lực lượng thi hành công vụ, đặc biệt là những người nắm giữ chức vụ chủ chốt - người đứng đầu của một tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương có ý nghĩa cực kỳ quan trọng.

Thực tế cho thấy, cho dù thể chế, cơ chế có hoàn thiện, đầy đủ, tường minh đến đâu mà các chủ thể hành động, đặc biệt là người đứng đầu có “sự bất ổn”, “không tương thích” về tâm và tầm, sự bất nhất giữa nói và làm... thì tổ chức, bộ máy không thể không bị liên lụy, thậm chí có thể đẩy tổ chức bộ máy đến sai phạm nghiêm trọng, làm cản trở sự phát triển. Do đó, chỉ khi nào thiết lập được cách thức giám sát, kiểm tra, kiểm soát đội ngũ cán bộ, công chức có hiệu lực mới có thể ngăn ngừa và xử lý kịp thời các sai phạm trong tổ chức bộ máy quyền lực. Nói cách khác, giám sát, kiểm tra, kiểm soát là một trong những phương thức quan trọng để bảo đảm tính đồng bộ về công tác cán bộ gắn với đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy quyền lực theo tinh thần “hợp lý, hiệu lực, hiệu quả”.

Ở nước ta hiện nay, trong các văn bản có liên quan, các khái niệm kiểm tra, giám sát và kiểm soát đã được sử dụng khá phổ biến. Tuy nhiên trên thực tế, cách hiểu về các khái niệm này chưa thống nhất, do vậy kết quả thực hiện chưa như mong đợi. Nếu căn cứ vào nội dung, yêu cầu, thẩm quyền của các cấp độ chủ thể giám sát, kiểm tra và kiểm soát trong đời sống chính trị - xã hội ở Việt Nam thì hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát được thực hiện bởi nhiều cấp độ chủ thể, đối tượng và thẩm quyền khác nhau. Ví dụ, trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước, Hiến pháp năm 2013 và Luật tổ chức Chính phủ năm 2015, Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015 đã quy định nội dung, quyền và thẩm quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của các chủ thể (tổ chức, cá nhân) có liên quan trong hoạt động kiểm tra, thanh tra, giám sát và kiểm soát các tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức. Rộng hơn trong hệ thống chính trị, theo tinh thần các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương từ Đại hội XI đến nay, vấn đề kiểm tra, giám sát xã hội, phản biện xã hội đã từng bước được cụ thể hoá từ thể chế đến cơ chế, phương thức thực hiện.

2. Giải pháp nâng cao chất lượng giám sát, kiểm tra, kiểm soát đội ngũ cán bộ, công chức

Thứ nhất, cụ thể hoá và công khai, minh bạch các tiêu chuẩn, trách nhiệm cho từng chức danh cán bộ, công chức.

Ở Việt Nam, mặc dù hệ thống tiêu chuẩn chung của đội ngũ cán bộ, công chức đã được nêu ra trong các quyết sách chính trị của Đảng, được xác định trong hệ thống các văn bản luật và các quy phạm pháp luật, nhưng hoạt động kiểm tra, giám sát và tác động của nó trong việc đánh giá cán bộ, công chức vẫn mang tính hình thức, việc ngăn ngừa và xử lý các sai phạm của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt - nhất là những người đứng đầu nói chung vẫn chưa có những chuyển biến căn bản. Tại sao các khuyết, nhược điểm của một bộ phận không nhỏ cán bộ có trọng trách trong bộ máy quyền lực nhà nước ở không ít nơi diễn ra nhiều năm mà vẫn khó phát hiện, xử lý?

Do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau nên các tiêu chuẩn cán bộ, công chức hiện hành thường có thiên hướng định tính, thiếu những tiêu chuẩn mang tính định lượng (chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng của mỗi chức danh cụ thể, trong hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, việc định mức lao động có tính định lượng là vấn đề khó và phức tạp). Trong khi đó trên thực tế, chỉ có những tiêu chuẩn định lượng mới là căn cứ tường minh để mọi người có thể đo lường, đối chiếu, đánh giá khách quan. Tuy nhiên, nếu xây dựng được tiêu chuẩn, cho dù đã mang tính định lượng mà chỉ nằm trong luật hay những nghị quyết của tổ chức thì chỉ có các bộ phận, chủ thể bên trong tổ chức bộ máy quyền lực biết để thực hiện. Còn người dân, nếu biết cũng không nhiều. Cho đến nay việc kiểm tra, thanh tra hay kiểm soát theo tuyến ngang trong hệ thống tổ chức quyền lực ở nước ta còn mang tính hình thức. Vì vậy, cần tăng cường hiệu lực, hiệu quả giám sát từ phía các tổ chức, cá nhân, các tầng lớp xã hội có tính độc lập tương đối với tổ chức bộ máy chính quyền. Để làm được điều đó, trước hết, ở mọi công sở, mọi nơi diễn ra các dịch vụ hành chính nhà nước, các quyền, trách nhiệm, đặc biệt là trách nhiệm giải trình của người có thẩm quyền, nhất là người đứng đầu tổ chức bộ máy phải được niêm yết công khai, hoặc tuyên truyền sâu rộng để nhân dân biết và thực hiện.

Thứ hai, tạo ra các cơ chế hữu hiệu để huy động mọi cấp độ chủ thể quan tâm, tham gia thường xuyên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng, từ dân là chủ đến dân làm chủ là một quá trình lâu dài, ở đây không chỉ có giáo dục, giác ngộ “làm cho dân biết hưởng quyền dân chủ”, mà cần tạo cơ chế, cách thức để họ “biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm”(1).

Mặc dù chế độ phong kiến thực dân đã bị đánh đổ gần 80 mươi năm nay, nhưng có thể nhận thấy, người dân Việt Nam nói chung, đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống tổ chức quyền lực ở nước ta vẫn chưa thoát ra khỏi sự ảnh hưởng của tư tưởng phong kiến, coi dân chỉ là con đen, con đỏ; vua, thủ lĩnh là minh vương, lương tướng thì dân được nhờ, ngược lại ráng chịu và khi không chịu đựng được thì rất dễ có những hành vi “bộ phát” khó kiểm soát. Do đó, cùng với việc nâng cao nhận thức về quyền và nghĩa vụ của công dân, của đội ngũ những người có thẩm quyền... để thực hiện quyền và nghĩa vụ đó, cần phải xây dựng cơ chế thực hành việc kiểm tra, kiểm soát, giám sát của nhân dân đối với hoạt động công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức. Đó

sẽ là cơ sở để hình thành nhân cách có văn hoá trong giao tiếp giữa các thành viên trong tổ chức bộ máy và trong đời sống cộng đồng.

Thứ ba, các cấp lãnh đạo, quản lý phải nêu gương, có những biện pháp cụ thể để cán bộ, công chức làm tròn bổn phận.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu đội ngũ cán bộ, công chức trong nhà nước kiểu mới, “Chính phủ phải là công bộc của nhân dân”(2) và để làm được điều đó, Chính phủ - lực lượng lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu phải biết làm gương, nêu gương, cán bộ, công chức phải vừa chuyên “có công tâm, trung thành sốt sắng với quyền lợi của nhân dân”(3) vừa hồng “có năng lực làm việc, được nhân dân tín nhiệm”(4).

Hiện nay, có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hồng và chuyên của người lãnh đạo, quản lý. Trong đó, sự tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường khiến cho tính chất phục vụ của nền công vụ bị lệch lạc; cán bộ, công chức, xã hội đang phải đối mặt với hội chứng chạy chức, chạy quyền, dẫn đến hệ quả là các tệ nạn tham ô, lãng phí, những nhiễu loạn hành, nhất là đối với những người đứng đầu các hệ thống không dễ có thể khắc phục ngay được.

Khi năng lực làm việc của cán bộ, công chức bị khúc xạ qua nhiều lăng kính cộng với động cơ thiếu trong sáng, sẽ biến lực lượng này trong bộ máy nhà nước trở thành những “kẻ lộng quyền”. Đây là nguyên nhân chủ yếu khiến cho hoạt động công vụ và chất lượng thực hiện công vụ của đội ngũ cán bộ chủ chốt nói riêng và đội ngũ công chức nói chung còn nhiều yếu kém. Thêm vào đó, sự xuê xoa khi đánh giá, xem xét công trạng, bình bầu thi đua có thể coi là biểu hiện của sự dung dưỡng hành vi tiêu cực trong bộ máy công quyền, ảnh hưởng đến sự trong sạch, vững mạnh của bộ máy.

Các thể chế hành chính, quy tắc pháp luật muốn đi vào cuộc sống phải thông qua con người áp dụng. Thái độ, trách nhiệm, sự công tâm của đội ngũ cán bộ, công chức cùng với một cơ chế trách nhiệm pháp lý minh bạch, công khai sẽ là những điều kiện đảm bảo cho các quy tắc pháp luật được thực hiện. Bởi thế, không chỉ có giám sát từ dân, từ xã hội, trong bộ máy, tổ chức quyền lực chính trị, Đảng và Nhà nước cần thường xuyên quan tâm, có cơ chế và những biện pháp cụ thể để cán bộ, công chức phải thực hiện trách nhiệm và đạo đức công chức, công vụ, đó là cách nêu gương có hiệu quả nhất trước nhân dân và xã hội.

Thứ tư, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị – xã hội trong việc kiểm tra, giám sát, kiểm soát hoạt động công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

Với tư cách là các tổ chức đại diện cho các tầng lớp xã hội, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp cần có chương trình, kế hoạch, nội dung giám sát và phản biện xã hội cụ thể, thông báo với cấp ủy và chính quyền cùng cấp trước khi triển khai để được hỗ trợ và tạo điều kiện thực hiện. Đối với tổ chức và cá nhân được phân công phản biện, kiểm tra, giám sát phải bảo đảm về trình độ chuyên môn và kỹ năng thực hành, có bản lĩnh, dám bảo vệ cái đúng và dám chịu trách nhiệm. Trong cộng đồng khu dân cư, cần phát huy vai trò của Ban giám sát cộng

đồng, Ban thanh tra nhân dân, những người có uy tín, có kinh nghiệm, có tri thức am hiểu vấn đề tham gia phản biện và giám sát xã hội. Khi cần thiết phải tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phản biện và giám sát xã hội cho đội ngũ những người làm công tác này. Trình độ, dũng khí của chủ thể tham gia phản biện và giám sát xã hội chỉ mới là điều kiện cần, nếu chưa tạo lập được thể chế, cơ chế cần thiết để bảo vệ quyền, lợi ích của những chủ thể này trước những tổ chức và cá nhân đang thực hành các quyền công vụ thì hoạt động này sẽ khó có hiệu lực, hiệu quả. Vì vậy, cần xác định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của các cấp độ chủ thể thực hành giám sát, kiểm tra, kiểm soát. Theo đó, phải thiết lập được những định chế, cơ chế hoạt động cho Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, các cá nhân đảm trách việc giám sát, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vụ việc không lệ thuộc nhiều vào chính quyền về tổ chức và tài chính. Đồng thời, cần bảo đảm minh bạch, công khai mọi thông tin về những việc cần phản biện và giám sát xã hội. Kịp thời biểu dương, khích lệ những người làm tốt công tác giám sát, phản biện xã hội có hiệu quả, góp phần làm lành mạnh các hoạt động xã hội, tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và nhân dân, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp thật sự trong sạch, vững mạnh./.

Ghi chú:

(1) Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 12, Nxb CTQG, H.1996, tr 223.

(2),(3),(4) Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 4, Nxb CTQG, H.2000, tr.22.

PGS.TS Hồ Tấn Sáng - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh khu vực III

Nguồn: tcnn.vn

“CHUYẾN TÀU VẾT” ĐANG CHẠY NGƯỢC CHIỀU VỚI QUYẾT TÂM TINH GỌN BỘ MÁY?

Làm rõ chuyện “chuyến tàu vết” là để trả lại sự thanh thản cho người trong cuộc, đồng thời để người dân tin tưởng tuyệt đối rằng, không có bất kỳ “vùng cấm” nào trong xử lý vi phạm

Trong những ngày gần đây, câu chuyện về những “chuyến tàu vết” tại Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (Bộ Giao thông Vận tải) và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa lại râm ran trong dư luận.

Câu chuyện này lại làm người ta nhớ đến các “chuyến tàu vết” xảy ra trong thời gian qua tại một số Bộ, ngành, địa phương. Theo đó, nhiều quyết định sai phạm đã được thu hồi, nhiều người đã bị xử lý kỷ luật, thậm chí có người bị cách cả tư cách nguyên Bộ trưởng...

Dư luận cũng đặt ra câu hỏi tại sao đã có sự cảnh báo nghiêm khắc như vậy nhưng nhiều người, nhiều nơi vẫn cố tình thực hiện những chuyến tàu vết với nhiều sai phạm như vậy?. Động cơ nào mà những vị lãnh đạo này vào “phút 89” lại cố tình bỏ nhiệm hàng loạt cán bộ, trong đó có cả những người không đủ tiêu chuẩn?

Diễn hình gần đây nhất là việc trước khi “hạ cánh”, ông Lê Như Tuấn, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa, đã ký quyết định bổ nhiệm nhiều lãnh đạo phòng và lãnh đạo các đơn vị thuộc sở, điều động cán bộ trái quy định của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

Hiện nay, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh này đã ban hành quyết định thu hồi, hủy bỏ 4 quyết định bổ nhiệm sai lãnh đạo các phòng, ban đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; kỷ luật, kiểm điểm, phê bình nghiêm khắc nhiều tập thể, cá nhân liên quan và ông Lê Như Tuấn, nguyên Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa đang bị đề nghị xem xét hình thức kỷ luật.

Trong câu chuyện về những “chuyến tàu vết” và “hoàng hôn nhiệm kỳ”, có rất nhiều nguyên nhân, nhưng cốt yếu nhất vẫn là việc lạm quyền, không kiểm soát tốt quyền lực của những người đứng đầu. Vì chỉ những người có quyền lực trong tay, họ mới thực hiện được việc bổ nhiệm hàng loạt cán bộ.

Quyền lực một khi không được kiểm soát sẽ gây ra những hậu quả khó lường. Nó làm cho những người có trong tay quyền lực bị tha hóa, làm cho các tổ chức trong bộ máy lãnh đạo quản lý bị biến chất. Khi đó, họ sử dụng quyền lực không phải vì mục đích phục vụ nhân dân, phục vụ đất nước mà phục vụ cho chính cá nhân, gia đình của họ. Và khi ở thời điểm “hoàng hôn nhiệm kỳ”, người ta cố gắng tranh thủ nó để vơ vét, để “trả ơn”, để nâng đỡ hậu duệ...

Tổng Bí thư đã từng khẳng định, bất cứ ai cũng không có quyền lực tuyệt đối ngoài pháp luật, bất kỳ ai sử dụng quyền lực đều phải phục vụ nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân và tự giác chịu sự giám sát của nhân dân. Công quyền là vì dân cho nên không được mảy may vì riêng tư, mọi việc đều xuất phát từ dân, vì dân.

Trong Hội nghị phòng chống tham nhũng toàn quốc mới đây, người đứng đầu Đảng ta cũng đã cảnh báo, quyền lực luôn có nguy cơ bị "tha hóa", tham nhũng là "khuyết tật bẩm sinh" của quyền lực. Cho nên phải thiết lập cho được một cơ chế kiểm soát việc thực thi quyền lực đối với người có chức vụ, quyền hạn theo nguyên tắc mọi quyền lực đều phải được kiểm soát chặt chẽ bằng cơ chế. Quyền hạn phải được ràng buộc với trách nhiệm, quyền hạn đến đâu trách nhiệm đến đó, quyền hạn càng cao, trách nhiệm càng lớn.

Do vậy, phải tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát để bảo đảm quyền lực được vận hành công khai, minh bạch, đúng đắn, không bị "tha hóa"... Và quan trọng hơn là phải ngăn ngừa tận gốc những sai phạm, khuyết điểm một cách căn cơ, bài bản bằng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nói một cách hình ảnh là phải "nhốt quyền lực vào trong lồng cơ chế".

Trong khi các Bộ ngành, địa phương trong cả nước đang tích cực thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay, trong đó nhấn mạnh nội dung “chống suy thoái tư tưởng đạo đức trong cán bộ, đảng viên” và Nghị quyết Trung ương 6 về tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, thì việc ông Lê Như Tuấn cũng như những người có chức vụ đang làm vào lúc “hoàng hôn nhiệm kỳ” có đi ngược lại chủ trương này?

Việc này các cơ quan liên quan cần làm rõ, làm công minh trước dư luận. Trước hết là để trả lại sự thanh thản cho những người lãnh đạo sau khi nghỉ hưu nếu họ thực sự chí công, vô tư, không phải là “thuyền trưởng” của những “chuyến tàu vét” như dư luận râm ran.

Thứ nữa là để chứng minh những người được bổ nhiệm thực sự có đức có tài, được bổ nhiệm đúng quy trình, mà không không cần sự “thân quen”, “cánh hâu” hay do “chạy chức, chạy quyền”.

Và cuối cùng là làm rõ để nếu có sai phạm ở khâu nào, cá nhân nào thì cần phải xử lý công minh để người dân tin tưởng tuyệt đối rằng, không có bất kỳ “vùng cấm” nào trong phòng chống tham nhũng và xử lý cán bộ vi phạm./.

Nguồn: vov.vn

THỪA THIÊN – HUẾ: CÔNG CHỨC BỊ CHẶN VÀO FACEBOOK BẰNG MẠNG Ở CÔNG SỞ

Những tháng gần đây, tỉnh Thừa Thiên - Huế triển khai đề án kết nối mạng diện rộng của tỉnh bằng mạng truyền số liệu chuyên dùng CPNet và triển khai Internet tập trung cho hạ tầng công nghệ thông tin tỉnh.

Theo phản ánh của nhiều cán bộ, công chức, viên chức và người lao động... ở Thừa Thiên-Huế, từ khi chuyển đổi kết nối mạng theo đề án trên, họ bị chặn truy cập vào các mạng xã hội, nhất là Facebook, bằng máy tính công sở. Bên cạnh đó, việc sử dụng các sản phẩm của Google và việc truy cập vào nhiều tờ báo mạng cũng rất hiếm khi thực hiện được.

Thông tin với báo chí, một công chức công tác tại UBND thị xã Hương Trà cho biết, cơ quan này thực hiện chuyển đổi kết nối mạng từ đầu năm 2018. Từ khi chuyển đổi, công chức tại đây không thể vào các mạng xã hội, nhất là Facebook, bằng mạng máy tính cơ quan.

Theo vị công chức trên, facebook hoàn toàn không thể vào được, việc sử dụng gmail và các sản phẩm của Google bị hạn chế nên rất khó truy cập. Vị này chia sẻ cũng chỉ còn đọc được một số tờ báo điện tử, vì rất nhiều báo mạng bị chặn truy cập. Giá dịch vụ sử dụng mạng thì tăng cao hơn rất nhiều so với khi chưa chuyển đổi.

Một công chức là Giám đốc một cơ quan thuộc UBND huyện Phú Lộc cũng cho hay, hơn 1 tháng trở lại đây, công chức tại cơ quan này hoàn toàn không vào được Facebook và nhiều trang mạng bằng mạng Internet công sở. Vị này cho hay, nhiều khi muốn vào Google tìm kiếm các văn bản tài liệu phục vụ cho công việc nhưng bị chặn.

Hiện có nhiều ý kiến trái chiều trước việc công chức tại tỉnh Thừa Thiên - Huế bị chặn vào Facebook và hạn chế truy cập vào nhiều trang mạng sau khi chuyển đổi mạng. Nhiều ý kiến cho rằng, việc chặn vào Facebook giúp công chức tập trung vào việc làm của mình, phục vụ người dân và các doanh nghiệp, tổ chức.

Bên cạnh những ý kiến ủng hộ, nhiều công chức cho rằng việc chặn vào Facebook và hạn chế truy cập vào các trang mạng tại nơi làm việc là đi ngược lại với xu thế hiện nay. Bởi lẽ, trên thực tế, nhiều công chức sử dụng Facebook và các trang mạng để giao tiếp với nhân dân, tìm hiểu thông tin, trao đổi công việc.

Một công chức là lãnh đạo của một huyện ở Thừa Thiên - Huế nhận định, bên cạnh việc mang lại hiệu quả công việc, Facebook và nhiều trang mạng còn giúp điều chỉnh hành vi của con người hướng đến các giá trị tốt đẹp. Mạng xã hội cũng là tai mắt giúp lãnh đạo biết được những vấn đề còn bất cập của cơ quan mình để có sự điều chỉnh kịp thời.

Vị lãnh đạo này cho rằng: "Có nhiều biện pháp khác để bảo an toàn truy cập Internet cho các cơ quan, vì vậy không nhất thiết phải chặn truy cập mạng xã hội và các trang web bằng mạng công sở. Với tình trạng hiện nay, các cơ quan, đơn vị muốn vào các trang mạng thì phải lắp thêm đường truyền Internet và chi phí vì vậy sẽ bị đội lên rất nhiều".

Liên quan đến vấn đề này, ông Dương Tuấn Anh - Giám đốc Viễn thông Thừa Thiên-Huế (VNPT Thừa Thiên-Huế) cho biết, mạng truyền số liệu chuyên dùng CPNet không được sử dụng vào các mục đích khác, cho nên chỉ được sử dụng cho công việc trên hệ thống. Đây là quy định của tỉnh nhằm để đảm bảo bảo mật thông tin trên hệ thống này.

Theo lãnh đạo VNPT tỉnh Thừa Thiên - Huế, công nhân viên chức muốn vào Facebook và các trang mạng khác thì phải tự lắp thêm đường truyền Internet.

Nguồn: vtc.vn

KỶ LUẬT NHIỀU CÁN BỘ SAI PHẠM VỀ ĐẤT ĐAI, BỔ NHIỆM NGƯỜI NHÀ

Ngày 6/7, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Đắk Nông cho biết, từ đề xuất của cơ quan này, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông đã họp xem xét và quyết định thi hành kỷ luật 6 cán bộ thuộc diện quản lý của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

Cụ thể, thi hành kỷ luật bằng hình thức khiển trách đối với các đồng chí K' Bốt, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Tuy Đức; Đoàn Văn Quỳnh, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Nội vụ và đồng chí Lê Khắc Ghi, Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, nguyên Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Thi hành kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo đối với đồng chí Hoàng Duy Chuyển, nguyên Tỉnh ủy viên, nguyên Bí thư Huyện ủy Đắk Glong.

Thi hành kỷ luật bằng hình thức cách tất cả các chức vụ trong Đảng nhiệm kỳ 2005 - 2010, 2010 - 2015 đối với đồng chí Phạm Đăng Quang, Phó Trưởng ban Thi đua Khen thưởng tỉnh, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, nguyên Phó Chủ tịch UBND huyện Đắk Glong.

Thi hành kỷ luật bằng hình thức cách tất cả các chức vụ trong Đảng nhiệm kỳ 2008 - 2013, 2013 - 2015, 2015 - 2020 đối với đồng chí Trần Đình Mạnh, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, nguyên Bí thư Huyện ủy Tuy Đức, nguyên Phó Bí thư, Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức.

Nguồn: baohinhphu.vn

BAN BÍ THƯ KỶ LUẬT BAN CÁN SỰ BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VÀ PHÓ BÍ THƯ TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM

Ngày 10/7/2018, tại Trụ sở Trung ương Đảng, Ban Bí thư đã họp dưới sự chủ trì của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, quyết định thi hành kỷ luật Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông (TT&TT) và ông Trần Việt Thắng, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương, Phó Bí thư Đảng ủy Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam.

Sau khi xem xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Trung ương tại Tờ trình số 121-TTr/UBKTTW, ngày 06/7/2018 về việc đề nghị xem xét thi hành kỷ luật Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông nhiệm kỳ 2011 - 2016, Ban Bí thư nhận thấy:

Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông đã vi phạm, khuyết điểm: Chấp hành không nghiêm nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, để Bộ Thông tin và Truyền thông và Tổng Công ty Mobifone vi phạm rất nghiêm trọng các quy định của pháp luật trong việc lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện Dự án Tổng Công ty Mobifone mua 95% cổ phần của Công ty Cổ phần Nghe nhìn toàn cầu AVG, làm thất thoát lớn tài sản của Nhà nước; để một số đồng chí lãnh đạo Bộ vi phạm nghiêm trọng và rất nghiêm trọng trong thực hiện nguyên tắc làm việc và chức trách, nhiệm vụ được giao; chưa kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm kết luận của Thanh tra Chính phủ về Dự án trên.

Những vi phạm của Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông là rất nghiêm trọng, đã làm thất thoát rất lớn tài sản của Nhà nước, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động và quá trình cổ phần hoá của Tổng Công ty Mobifone, đến uy tín của tổ chức đảng và Bộ Thông tin và Truyền thông, gây bức xúc trong xã hội.

Xét nội dung, tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm, căn cứ Quy định số 263-QĐ/TW, ngày 08/10/2014 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm, Ban Bí thư quyết định thi hành kỷ luật Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông nhiệm kỳ 2011 - 2016 bằng hình thức Cảnh cáo.

Sau khi xem xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Trung ương tại Tờ trình số 120-TTr/UBKTTW, ngày 06/7/2018 về việc đề nghị xem xét, thi hành kỷ luật đối với đồng chí Trần Việt Thắng, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương, Phó Bí thư Đảng ủy Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam, Ban Bí thư nhận thấy:

Trong thời gian giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam và Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Hà

Tiền 1, đồng chí đã vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, vi phạm điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty, ký ban hành và tổ chức thực hiện một số quy định về quản lý kinh doanh không đúng thẩm quyền; vi phạm Luật Doanh nghiệp, Luật Đấu thầu, vi phạm quy định về những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Vi phạm của đồng chí là nghiêm trọng, làm thiệt hại đối với lợi ích doanh nghiệp, gây dư luận xấu, làm ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức đảng và Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam.

Căn cứ nội dung, tính chất, mức độ, hậu quả các vi phạm, căn cứ Quy định số 102-QĐ/TW, ngày 15/12/2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm, Ban Bí thư quyết định thi hành kỷ luật đồng chí Trần Việt Thắng bằng hình thức cách chức Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương, cách chức Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam./.

Nguồn:baochinhphu.vn

NHỮNG CHÍNH SÁCH CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 7/2018

Tăng lương cơ sở, lương hưu, trợ cấp; quy định về giá trị khuyến mại; áp dụng tỷ lệ dự trữ bắt buộc; hỗ trợ chuyển giao công nghệ; xem xét trang bị trực thăng cho công an huyện; trường hợp cảnh vệ được nổ súng...là những chính sách mới quan trọng sẽ có hiệu lực từ tháng 7/2018.

Tăng lương và trợ cấp

Theo Nghị định 88/2018 của Chính phủ về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng, từ ngày 1/7, tăng 6,92% lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng của tháng 6/2018 với cán bộ, công chức, công nhân, viên chức, người lao động, quân nhân, công an nhân dân; cán bộ xã, phường, thị trấn đang hưởng lương hưu và trợ cấp hàng tháng; người đang hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng...

Còn tại Nghị định 72/2018/NĐ-CP quy định mức lương cơ sở với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang quy định, từ ngày 1/7, mức lương cơ sở áp dụng đối với công chức, viên chức, sĩ quan, quân nhân... tăng lên 1,39 triệu đồng/tháng (quy định cũ là 1,3 triệu đồng/tháng).theo Thông tư 06/2018/TT-BNV của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, tổ chức

Mức lương này được dùng làm căn cứ tính mức lương trong bảng lương, phụ cấp; tính mức hoạt động phí, sinh hoạt phí theo quy định của pháp luật, tính các khoản trích và chế độ được hưởng theo mức lương cơ sở.

Vì mức lương cơ sở được điều chỉnh tăng lên 1,39 triệu đồng/tháng, do đó từ ngày 1/7, mức lương được xác định bằng lương cơ sở 1,39 triệu đồng/tháng nhân với hệ số hiện hưởng.

Phụ cấp được tính bằng mức lương cơ sở 1,39 triệu đồng/tháng nhân với hệ số phụ cấp hiện hưởng (đối với các khoản phụ cấp tính theo mức lương cơ sở).

Đối với các khoản phụ cấp tính theo % mức lương hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có).

Mức phụ cấp thực hiện từ ngày 1/7 = Mức lương thực hiện từ ngày 1/7 mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo (nếu có) mức phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) x tỉ lệ % phụ cấp được hưởng theo quy định.

Đối với các khoản phụ cấp quy định bằng mức tiền cụ thể thì giữ nguyên theo quy định hiện hành.

Được khuyến mại 100% giá trị hàng hóa

Nghị định 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại, có hiệu lực từ ngày 15/7 quy định, từ ngày 15/7, tổng thời gian thực hiện chương trình giảm giá với một loại nhãn hiệu hàng hóa, dịch vụ tối đa là 120 ngày/năm (tăng 30 ngày so với quy định cũ).

Tiền có thể được sử dụng như hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mãi, trừ trường hợp khuyến mãi theo hình thức: Đưa hàng mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền; khuyến mãi bằng hình thức giảm giá; bán hàng, cung ứng dịch vụ có kèm theo phiếu mua hàng, phiếu sử dụng dịch vụ.

Giá trị vật chất dùng để khuyến mãi cho một đơn vị hàng hóa, dịch vụ được khuyến mãi không được vượt quá 50% giá của đơn vị hàng hóa, dịch vụ được khuyến mãi đó trước thời gian khuyến mãi.

Trong các trường hợp tổ chức các chương trình khuyến mãi tập trung (giờ, ngày, tuần, tháng, mùa khuyến mãi) thì áp dụng hạn mức tối đa về giá trị của hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mãi là 100%.

Hạn mức này cũng được áp dụng đối với hoạt động khuyến mãi trong khuôn khổ các chương trình, hoạt động xúc tiến thương mại do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Mức giảm giá tối đa đối với hàng hóa, dịch vụ được khuyến mãi không được vượt quá 50% giá hàng hóa, dịch vụ đó ngay trước thời gian khuyến mãi. Trừ trường hợp tổ chức chương trình khuyến mãi tập trung thì được áp dụng mức giảm giá tối đa 100%.

Doanh nghiệp không đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp không được khuyến mãi theo mô hình đa cấp.

Công an huyện được xem xét trang bị trực thăng

Theo Thông tư 17/2018/TT-BCA ngày 15/5/2018 của Bộ Công an quy định về trang bị vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ có hiệu lực từ ngày 1/7, các đơn vị nghiệp vụ của Bộ Công an, trại giam, công an cấp tỉnh, công an quận, huyện, thị xã... sẽ được xem xét trang bị các loại vũ khí, công cụ hỗ trợ như: súng ngắn, súng trường, súng tiểu liên, súng trung liên, súng đại liên, súng cối, súng ĐKZ, trực thăng vũ trang, tên lửa chống tăng cá nhân...

Công an xã, phường, thị trấn được xem xét để trang bị súng ngắn, súng trường, súng tiểu liên, súng bắn đạn cao su, hơi cay, dùi cui điện, bình xịt hơi cay...

Thông tư quy định Bộ trưởng Công an quyết định trang bị vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ... trong toàn lực lượng.

4 trường hợp cảnh vệ được nổ súng

Luật Cảnh vệ có hiệu lực từ ngày 1/7 dành riêng một điều mới để quy định nguyên tắc và các trường hợp được phép nổ súng.

Theo đó, cán bộ, chiến sĩ cảnh vệ được nổ súng trong các tình huống sau: cảnh báo người đang đột nhập vào khu vực, mục tiêu cảnh vệ; nổ súng vào người đang đột nhập vào khu vực, mục tiêu cảnh vệ, sau khi đã ra hiệu lệnh dừng lại và bắn chỉ thiên nhưng không hiệu quả; vô hiệu hóa trường hợp đang có hành vi tấn công trực tiếp đối tượng cảnh vệ hoặc cán bộ, chiến sĩ cảnh vệ đang thực hiện nhiệm vụ; trường hợp nổ súng khác quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Trong trường hợp cấp bách, để bảo đảm an toàn tuyệt đối cho đối tượng cảnh vệ, cán bộ, chiến sĩ cảnh vệ được huy động người, phương tiện thông tin, phương tiện giao thông, phương tiện khác và người đang sử dụng, điều khiển phương tiện đó (trừ trường hợp phương tiện thuộc cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế...).

5 điều kiện được hưởng án treo

Nghị quyết 02/2018 của Hội đồng thẩm phán có hiệu lực từ ngày 1/7 hướng dẫn áp dụng về các điều kiện được hưởng án treo quy định cụ thể người chấp hành án được hưởng án treo khi có các điều kiện sau.

Người bị xử phạt tù không quá ba năm; có nhân thân tốt; có từ hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên; có nơi cư trú rõ ràng hoặc nơi làm việc ổn định để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục; xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù nếu người phạm tội có khả năng tự cải tạo, cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Thời gian thử thách của án treo phải bằng hai lần mức hình phạt tù, nhưng không dưới một năm và không được quá 5 năm. Toà án không được phép tuyên án treo với người phạm tội bị xét xử cùng một lần về nhiều tội; phạm tội nhiều lần; bị truy nã hoặc là người chủ mưu.

Không cho phép dân cư sinh sống trong khu công nghiệp

Nghị định 82/2018/NĐ-CP quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế có hiệu lực từ ngày 10/7 quy định, dân cư không được phép sinh sống trong khu công nghiệp, khu chế xuất; chuyên gia nước ngoài sinh sống tại đây không được kèm người thân.

Cán bộ, công nhân viên làm việc trong khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất mang ngoại hối từ nội địa Việt Nam vào khu chế xuất và ngược lại không phải khai hải quan.

Doanh nghiệp đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế được hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa, tại chỗ", hỗ trợ về tuyển dụng lao động và các vấn đề liên quan khác trong triển khai thực hiện dự án;

Doanh nghiệp có dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế được khấu trừ chi phí xây dựng, vận hành hoặc thuê chung cư và các kết cấu hạ tầng phục vụ cho công nhân làm việc tại khu công nghiệp, khu kinh tế để tính thu nhập chịu thuế...

Trường hợp can thiệp sớm đối với ngân hàng

Thông tư 04/2018/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 08/2017/TT-NHNN quy định về trình tự, thủ tục giám sát ngân hàng, có hiệu lực từ ngày 1/7 quy định: C

Áp dụng tỷ lệ dự trữ bắt buộc có 4 biện pháp xử lý trong giám sát ngân hàng gồm: Khuyến nghị, cảnh báo; Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật; Áp dụng can thiệp sớm; Kiến nghị cấp có thẩm quyền các biện pháp xử lý giám sát ngân hàng khác theo quy định của pháp luật.

Biện pháp can thiệp sớm được áp dụng với tổ chức tín dụng không duy trì được tỷ lệ khả năng chi trả trong 3 tháng liên tục; không duy trì được tỷ lệ an toàn vốn trong 6 tháng liên tục; xếp hạng dưới mức trung bình...

Khi nhận được văn bản áp dụng can thiệp sớm, đối tượng giám sát ngân hàng có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản gửi Ngân hàng Nhà nước giải trình thực trạng, nguyên nhân, phương án khắc phục và tổ chức triển khai thực hiện trong thời hạn 30 ngày. Thời hạn thực hiện phương án khắc phục tối đa là 1 năm, kể từ ngày có văn bản áp dụng can thiệp sớm của Ngân hàng Nhà nước.

Áp dụng tỷ lệ dự trữ bắt buộc

Thông tư 14/2018/TT-NHNN biện pháp hỗ trợ tổ chức tín dụng cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn, hiệu lực từ ngày 13/7 quy định:

Danh mục sản phẩm gây mất an toàn: Các tổ chức tín dụng cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn được hỗ trợ tái cấp vốn hoặc áp dụng tỷ lệ dự trữ bắt buộc hỗ trợ với tiền gửi bằng đồng Việt Nam thấp hơn so với tỷ lệ dự trữ bắt buộc do Ngân hàng Nhà nước quy định. Trong đó, tỷ lệ dự trữ bắt buộc hỗ trợ theo đề nghị của tổ chức tín dụng nhưng phải đảm bảo điều kiện

sau: Tối thiểu bằng 1/20 tỷ lệ dự trữ bắt buộc tương ứng với từng loại tiền gửi do Ngân hàng Nhà nước quy định với tổ chức tín dụng có tỷ trọng dư nợ tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên tổng dư nợ tín dụng bình quân từ 70% trở lên;

Tối thiểu bằng 1/5 tỷ lệ dự trữ bắt buộc tương ứng với từng loại tiền gửi do Ngân hàng Nhà nước quy định với tổ chức tín dụng có tỷ trọng dư nợ tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên tổng dư nợ tín dụng bình quân từ 40% đến dưới 70%.

Danh mục sản phẩm gây mất an toàn

Thông tư 04/2018/TT-BTTTT Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn do Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý, có hiệu lực từ ngày 1/7 quy định: Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn bắt buộc phải chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ TTTT, gồm: thiết bị đầu cuối thông tin di động mặt đất công cộng, thiết bị vô tuyến điện, thiết bị ra đa, thiết bị vô tuyến cự ly ngắn, máy tính cá nhân để bàn, máy tính bảng, máy tính xách tay, máy tính chủ, thiết bị điện thoại không dây, pin Lithium cho máy tính xách tay, điện thoại di động, máy tính bảng...

Các sản phẩm, hàng hóa đã được cấp Giấy chứng nhận hợp quy trước ngày 1/7 được tiếp tục áp dụng quy định cũ cho đến hết thời hạn ghi trên Giấy chứng nhận hợp quy.

Hỗ trợ chuyển giao công nghệ

Nghị định 83/2018/NĐ-CP về khuyến nông, có hiệu lực từ ngày 10/7 quy định:

Người nhận chuyển giao công nghệ nông nghiệp được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu, tiền ăn, đi lại, nơi ở trong thời gian tham dự đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, khảo sát học tập khuyến nông. Người tham gia giảng dạy, trợ giảng, hướng dẫn tham gia, tổ chức lớp học được hưởng 100% các chế độ theo quy định.

Hỗ trợ đến 100% chi phí chứng nhận cơ sở sản xuất thực phẩm an toàn, cơ sở an toàn dịch bệnh khi tham gia xây dựng mô hình khuyến nông; hỗ trợ đến 100% kinh phí thực hiện mô hình tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh nông nghiệp nhưng không quá 100 triệu đồng/mô hình...

Ngoài ra, một số quy định về thưởng cho các bộ công chức tối đa 0,8 lần lương; kiểm toán được dùng 5% tiền phát hiện sai phạm để thưởng; phí photo tài liệu trong cơ quan nhà nước; thống nhất giá khám chữa bệnh bảo hiểm y tế; quy chuẩn kỹ thuật về sản phẩm sữa tươi... cũng sẽ có hiệu lực từ tháng 7/2018.

Nguồn: <http://vneconomy.vn>

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Viện Kiểm sát nhân dân tối cao:

Ông Nguyễn Hải Phong nhận quyết định thôi giữ chức vụ Phó Viện trưởng Thường trực Viện kiểm sát nhân dân tối cao để nghỉ công tác, hưởng chế độ hưu trí kể từ ngày 1/7/2018.

* Bộ Nội vụ:

Ông Nguyễn Duy Thăng được bổ nhiệm lại chức vụ Thứ trưởng Bộ Nội vụ. Thời hạn bổ nhiệm lại tính từ ngày 15/7/2018.

Bà Trần Thị Hà, Thứ trưởng Bộ Nội vụ được kéo dài thời gian công tác kể từ ngày 15/7/2018 đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

* Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

ông Lê Quang Tùng, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh được bổ nhiệm giữ chức Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Ông Lê Quốc Doanh được bổ nhiệm lại chức vụ Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

* Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

Bà Nguyễn Thị Phú Hà, Vụ trưởng Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư, Bộ Kế hoạch và Đầu tư được điều động giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

* Thành phố Đà Nẵng:

Ông Nguyễn Nho Trung, Phó Chủ tịch HĐND thành phố Đà Nẵng được bầu bổ sung vào vị trí Chủ tịch HĐND thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Ông Lê Minh Trung, Hiệu trưởng Trường Chính trị Đà Nẵng được bầu bổ sung vào vị trí Phó Chủ tịch HĐND thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Ông Đặng Việt Dũng, Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy được bầu bổ sung chức danh Phó Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2016 - 2021.

* Thành phố Cần Thơ:

Ông Mai Như Toàn được bầu giữ chức danh thành viên UBND thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2016 - 2021 (UBND thành phố dự kiến bố trí chức danh Giám đốc Sở Xây dựng)/.

* Tỉnh Vĩnh Phúc:

Ông Nguyễn Văn Khước, Tỉnh ủy viên, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Kon Tum:**

Ông Nguyễn Hữu Tháp, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Ia H’Drai được điều động, phân công đến nhận công tác tại UBND tỉnh để giới thiệu bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum nhiệm kỳ 2016 - 2021, kể từ ngày 10/7/2018.

Nguồn: baochinhpvu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI THÀNH VIÊN ỦY BAN QUỐC GIA VỀ TRẺ EM

Ngày 05/7/2018, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 811/QĐ-TTg về việc thay đổi thành viên Ủy ban Quốc gia về trẻ em.

Theo đó, Thủ tướng Chính phủ quyết định bà Nguyễn Thị Hà, Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội làm Ủy viên Thường trực Ủy ban Quốc gia về trẻ em thay bà Đào Hồng Lan.

Tại Quyết định số 856/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc hành lập Ủy ban quốc gia về trẻ em, Ủy ban quốc gia về trẻ em có nhiệm vụ giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc, điều phối giữa các bộ, ngành và địa phương để giải quyết các vấn đề về trẻ em, thực hiện quyền trẻ em; đề xuất phương hướng, giải pháp để thực hiện các vấn đề liên quan đến trẻ em và thúc đẩy thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em.

Bên cạnh đó, phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong việc thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em.

Đồng thời, chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương báo cáo Quốc hội về kết quả thực hiện quyền và các nhiệm vụ liên quan đến trẻ em; các báo cáo thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em; thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ và cơ quan có thẩm quyền.

Ủy ban quốc gia về trẻ em làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực của Ủy ban quốc gia về trẻ em, có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động, sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban./.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

THAY ĐỔI THÀNH VIÊN ỦY BAN QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG AIDS, MA TÚY, MẠI DÂM

Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam vừa ký Quyết định thay đổi thành viên Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

Theo đó, ông Nguyễn Văn Sơn, Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam làm thành viên Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm thay ông Nguyễn Quang Đam.

Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm là tổ chức liên ngành giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

Ủy ban Quốc gia giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo xây dựng chiến lược, kế hoạch, đơn đốc triển khai thực hiện, lồng ghép, phối hợp các chương trình và nguồn lực, đánh giá hoạt động của các Bộ, ngành, địa phương về công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

Ủy ban cũng giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; tổng hợp, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm./.

Nguồn:baochinhphu.vn